TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HSST
Ngày: 18/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

Thành phần H đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thơm và bà Đặng Thị Thập.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Bà Lưu Thị Vân Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/HSST, ngày 27 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nghiêm Quang Đ, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nghiêm Quang Đ và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Mẫn Thị Th; Con: Có 02 con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/8/2014 Tòa án nhân dân huyện Yên Phong xử phạt 20 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 31/8/2015 bị cáo được đặc xá.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Mẫn Đình H, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn Tiên Trà, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Mẫn Đình L và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị D; Con: Có 02 con;

Tiền án tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/9/2010 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang khởi tố về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 24/9/2010 được đình

chỉ điều tra vụ án, đình chỉ điều tra bị can. Công an huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền: 1.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2019 đến ngày 11/12/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Hiện bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. Mẫn Đình Th, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Thôn Tiên Trà, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Con ông: Mẫn Đình Th và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: 02 tiền án:

+ Tại Bản án số 141/2015/HSST ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Cưỡng đoạt tài sản".

+ Tại Bản án số 96/2017/HSST ngày 24/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với Bản án số 141/2015/HSST ngày 25/9/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn buộc Mẫn Đình Th phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2014 được trừ thời gian tạm giam của Bản án số 141/2015/HSST từ ngày 15/6/2015 đến ngày 25/9/2015.

Ngày 27/4/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt của cả hai Bản án nêu trên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986. Vắng mặt

Trú tại: Đông Mai, Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh.

Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đăng Q, sinh năm 1988. Vắng mặt.

Trú tại: Ngô Nội, Trung Nghĩa, Yên Phong, Bắc Ninh.

Chị Mẫn Thị Th, sinh năm 1992. Có mặt.

Trú tại: Thôn Ngô Nội, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/11/2019 anh Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô chở Nghiêm Quang Đ ra thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh chơi. Khi anh Q điều khiển xe đi đến đoạn đầu làng thôn Đông Mai, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, Đ nhìn thấy một chiếc xe ba bánh màu xanh, loại xe tự chế, chạy bằng động cơ xe mô tô Future Neo, thùng liền không có ben đẩy thùng, không có biển kiểm soát, trên thùng xe có 01 tấm ván bằng gỗ ép có khung sắt, kích thước (1,2 x 2,4)m và 20 chiếc

mâm bằng nhôm màu trắng, hình tròn, đường kính 55cm để ở rìa đường sát mép tường bên phải, đầu xe hướng đi tỉnh lộ 276 mới, đuôi xe hướng đi đình thôn Đông Mai, xã Trung Nghĩa. Đây là tài sản của anh Nguyễn Văn L. Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên nhưng không nói cho anh Q biết. Khi anh Q chở Đ đến đoạn đường Cầu Nét thuộc địa phận xã Đông Thọ, huyện Yên Phong thì Q bảo Đ đi về nhà Đ, còn Q đi xe một mình ra Từ Sơn chơi. Đ đồng ý. Về đến nhà Đ thấy Mẫn Đình Th và Mẫn Đình H đang ngồi chơi ở nhà Đ nên Đ, Th, H nói chuyện với nhau. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21/11/2019, Đ rủ Th và H đi trộm cắp chiếc xe ba bánh của anh L. Th và H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream của H (H không nhớ biển kiểm soát) chở Th ngồi giữa, Đ ngồi sau cùng đi từ nhà Đ đến đoạn đầu ngõ, cách nhà Đ khoảng 20m thì Đ bảo H dừng lại để Đ xuống xe tìm ở đường xem có thanh sắt nào để mở khóa điện của chiếc xe ba bánh. Đ tìm thấy ở rìa đường có 01 thanh kim loại dạng bẹt, phần chuôi dài khoảng 10 cm, phần lưỡi nhọn dài khoảng 10cm nên Đ nhặt thanh kim loại này và cầm trên tay mang theo để trộm cắp chiếc xe ba bánh của anh L. Đ, Th và H tiếp tục đi đến thôn Đông Mai, xã Trung Nghĩa. Khi thấy chiếc xe ba bánh của anh L, Đ bảo H dừng xe cách chiếc xe ba bánh khoảng 3m để H và Th quan sát, cảnh giới cho Đ trộm cắp xe. Quan sát thấy không có người trông coi, Đ đi đến sát vị trí đầu xe ba bánh bên phải, chọc thanh kim loại vào ổ khóa điện xe ba bánh và dùng tay phải vặn theo chiều kim đồng hồ khoảng 1-2 phút nhưng không mở được khóa điện. Đ dùng cả hai tay vặn mạnh theo chiều kim đồng hồ khoảng 1-2 phút thì mở được khóa điện của xe. Đ và Th đẩy chiếc xe ba bánh này ra khỏi thôn Đông Mai, mục đích không tạo ra tiếng nổ để không ai phát hiện được việc Đ, Th và H trộm cắp, còn H đi xe mô tô phía sau. Sau đó, Th ngồi lên xe ba bánh nổ máy đi về hướng thị trấn Chờ, huyện Yên Phong. Khi đi đến đoạn đường 276 mới, H bảo Th điều khiển chiếc xe này về gửi ở nhà anh Trần Thế Thường, Th đồng ý. Khi đi đến đoạn đầu ngõ nhà Đ, Đ, Th và H khênh tấm ván bằng gỗ ép vứt ở rìa đường trước cửa nhà Đ, còn 20 chiếc mâm Đ, Th và H để ở rìa đường trước cửa nhà Đ rồi cùng nhau đi sang nhà anh Thường gửi xe ba bánh trộm cắp được. Khi đến cổng nhà anh Thường, H gọi anh Thường xuống mở cổng và bảo anh Thường cho gửi lại chiếc xe ba bánh tại nhà anh Thường. H nói với anh Thường đây là xe của H nên anh Thường đồng ý. Sau đó H vay anh Thường 2.000.000 đồng để H, Đ và Th đi ăn uống. Cùng ngày H bán chiếc xe ba bánh cho anh Nguyễn Đăng Q. H nói với anh Q đây là chiếc xe của H nên anh Q đồng ý mua với giá 8.000.000 đồng. Sau khi bán được xe H trả cho anh Thường 2.000.000 đồng, chia cho Đ 1.900.000 đồng, Th số tiền 1.500.000 đồng, H giữ lại 1.950.000 đồng để tiêu sài cá nhân, còn lại 650.000 đồng H, Đ và Th cùng nhau tiêu sài hết.

Đối với chiếc xe ba bánh mà Đ, H và Th trộm cắp của anh L. Sau khi anh Q mua của H, anh Q đã sửa và sơn màu xanh lại. Sau đó anh Q cho anh Nguyễn Đăng Bình mượn để anh Bình đi chở hàng. Ngày 29/11/2019 anh Bình đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-ĐG ngày 24/6/2019 của H đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong kết luận:

"+ 01 (một) chiếc xe ba bánh sơn màu xanh (loại tự chế) thùng liền không có ben, chạy bằng động cơ máy Future (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 12.000.000 đồng.

+ 01 (một) tấm ván gỗ ép có khung sắt, màu đen, chiều dài 2,4m, chiều rộng 1,2m đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra vụ việc là 200.000 đồng.

+ 20 (hai mươi) chiếc mâm nhôm hình tròn màu trắng, đường kính 55cm đã qua sử dụng tại thời điểm xảy ra vụ việc là 300.000 đồng.

Tổng giá trị còn lại tại thời điểm xảy ra vụ việc của tài sản bị xâm hại là 12.500.000 đồng.

Cáo trạng số 22/CT-VKSYP ngày 25/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong truy tố Nghiêm Quang Đ, Mẫn Đình H về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Mẫn Đình Th về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội là đúng và khai nhận: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21/11/2019, tại thôn Đông Mai, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nghiêm Quang Đ, Mẫn Đình H và Mẫn Đình Th đã trộm cắp 01 chiếc xe ba bánh sơn màu xanh (loại tự chế) thùng liền không có ben, chạy bằng động cơ máy Future (đã qua sử dụng), 01 (một) tấm ván gỗ ép có khung sắt, màu đen, chiều dài 2,4m, chiều rộng 1,2m đã qua sử dụng, 20 (hai mươi) chiếc mâm nhôm hình tròn màu trắng, đường kính 55cm đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn L. Nhận thấy hành vi của bản thân vi phạm pháp luật lần lượt các ngày 02/12/2019, 03/12/2019 và ngày 06/12/2019 Mẫn Đình Th, Nghiêm Quang Đ và Mẫn Đình H đến Công an huyện Yên Phong đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân và đồng phạm.

Anh Nguyễn Văn L - Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 02 giờ ngày 24/10/2019 anh phát hiện chiếc xe ba bánh tự chế của anh để ở trước cửa nhà bị kẻ gian lấy mất. Anh xem lại camera nhà hàng xóm thì phát hiện ba đối tượng có hành vi trộm cắp tài sản của anh nên anh đã làm đơn trình báo đến cơ quan công an. Hiện anh đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về mặt dân sự.

Anh Nguyễn Đăng Q - Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 24/10/2019, H đến nhà bán chiếc xe ba bánh cho anh. H nói với anh Q đây là chiếc xe của H nên anh Q đồng ý mua với giá 8.000.000 đồng. Sau khi mua xe, anh Q đã sửa và sơn màu xanh lại. Sau đó anh Q cho anh Nguyễn Đăng Bình mượn để anh Bình đi chở hàng. Ngày 29/11/2019 anh Bình đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên

Phong. Nay anh yêu cầu bị cáo H phải trả lại số tiền 8.000.000đ, không yêu cầu tiền sơn sửa lại xe.

Cũng tại phiên toà hôm nay đại diện VKSND huyện Yên Phong đã khẳng định: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 21/11/2019, tại thôn Đông Mai, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nghiêm Quang Đ, Mẫn Đình H và Mẫn Đình Th có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe ba bánh sơn màu xanh (loại tự chế) thùng liền không có ben, chạy bằng động cơ máy Future (đã qua sử dụng), 01 tấm ván gỗ ép có khung sắt, màu đen, chiều dài 2,4m, chiều rộng 1,2m đã qua sử dụng, 20 (hai mươi) chiếc mâm nhôm hình tròn màu trắng, đường kính 55cm đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn L. Tổng trị giá tài sản mà Đ, H, Th trộm cắp là 12.500.000 đồngnên đã giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị H đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố Nghiêm Quang Đ, Mẫn Đình H, Mẫn Đình Th phạm tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo đã đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 tuyên phạt Nghiêm Quang Đ từ 10 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 tuyên phạt Mẫn Đình H từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/12/2019 đến ngày 11/12/2019.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 tuyên phạt Mẫn Đình Th từ 24 tháng đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2019.

Áp dụng Điều 584, 585, 587 BLDS, buộc mỗi bị cáo phải trả cho anh Nguyễn Đăng Q số tiền 2.667.000đồng.

Các bị cáo không tham gia tranh luận, đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, mà đề nghị H đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Phong, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận: Khoảng 01 giờ ngày 21/11/2019, tại thôn Đông Mai, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, Nghiêm Quang Đ, Mẫn Đình H và Mẫn Đình Th có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe ba bánh sơn màu xanh

(loại tự chế) thùng liền không có ben, chạy bằng động cơ máy Future (đã qua sử dụng), 01 tấm ván gỗ ép có khung sắt, màu đen, chiều dài 2,4m, chiều rộng 1,2m đã qua sử dụng, 20 chiếc mâm nhôm hình tròn màu trắng, đường kính 55cm đã qua sử dụng của anh Nguyễn Văn L. Do vậy, đại diện VKSND huyện Yên Phong thực hành Q công tố tại phiên toà đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nghiêm Quang Đ, Mẫn Đình H và Mẫn Đình Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng pháp luật. Tổng trị giá tài sản mà Đ, H, Th trộm cắp là 12.500.000 đồng, bị cáo Th phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên hành vi của Nghiêm Quang Đ, Mẫn Đình H bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 173 BLHS; Mẫn Đình Th bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 173 BLHS.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có tổ chức, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội và cùng hưởng lợi khi chiếm đoạt được tài sản, nên các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò ngang nhau trong vụ án. Tuy nhiên, Đ là người chủ động rủ H, Th trộm cắp tài sản nên Đ có vai trò tích cực nhất, do vậy cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã H, không những x©m phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an an toàn xã H ở địa phương, nên hành vi của các bị cáo cần được xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy vậy, các bị cáo xuất thân từ nhân dân lao động, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện đầu thú, vợ bị cáo Đ đã tự nguyện nộp tiền 1.000.000 đồng thay cho chồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong để bồi thường thiệt hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Đ, Th, H` đều có tiền án hoặc nhân thân xấu, do vậy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã H một thời gian nhất định tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo và giáo dục về ý thức tuân thủ pháp luật đối với các bị cáo.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Anh Q yêu cầu H phải trả lại số tiền 8.000.000đồng. Xét yêu cầu của anh Q là phù hợp nên được chấp nhận. Tuy nhiên các bị cáo đều được hưởng lợi từ việc bán tài sản trộm cắp nên cần buộc các bị cáo đều phải trách nhiệm trả cho anh Q số tiền trên, cụ thể mỗi bị cáo phải trả là 2.667.000 đồng.

[4] Liên quan trong vụ án có:

Đối với 01 chiếc ván gỗ ép và 20 chiếc mâm mà Đ, H và Th đã trộm cắp ngày 21/11/2019 của anh Nguyễn Văn L. Sau khi mang chiếc xe ba bánh đến gửi nhà anh Thường, Đ, H và Th đã quay lại tìm nhưng không thấy chiếc ván gỗ và 20 chiếc mâm đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đã tiến hành truy tìm nhưng chưa phát hiện và thu hồi được những tài sản nêu trên để trả lại cho anh L. Khi nào tìm thấy sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô H sử dụng để chở Đ và Th đi trộm cắp tài sản ngày 21/11/2019, quá trình điều tra H khai nhận đây là xe của H mua vào đầu năm 2019 của một người không quen biết với giá 17.000.000 đồng để sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. H không nhớ biển kiểm soát xe. Sau khi trộm cắp khoảng 05 ngày do cần tiền nên H đã bán chiếc xe cho một người không quen biết với giá 15.000.000 đồng. H đã giao xe và giấy tờ cho người này. H không biết người này tên tuổi địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với thanh kim loại mà Đ sử dụng để trộm cắp, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp xe ba bánh Đ đã vứt thanh kim loại này ở rìa đường, Đ không nhớ vị trí cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để truy tìm và thu hồi.

Đối với anh Nguyễn Đăng Bình, khi mượn anh Q để đi chở hàng, anh Bình không biết chiếc xe ba bánh trên là xe do Đ, H và Th trộm cắp mà có. Sau khi được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong thông báo anh Bình đã tự nguyện giao nộp. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với anh Trần Thế Thường, là người đồng ý cho H để nhờ xe nhà anh nhưng không biết đó là xe do H trộm cắp mà có, H cũng không nói cho anh Thường biết về việc này. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong không đề cập xử lý anh Thường là phù hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Nghiêm Quang Đ, Mẫn Đình H và Mẫn Đình Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt: Nghiêm Quang Đ 10(mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 18/3/2020, theo Quyết định tạm giam của H đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt: Mẫn Đình Th 26(hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 18/3/2020, theo Quyết định tạm giam của H đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Mẫn Đình H 08(tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/12/2019 đến ngày 11/12/2019.

Áp dụng Điều 584, 585, 587 Bộ luật dân sự; Buộc các bị cáo Nghiêm Quang Đ, Mẫn Đình Th và Mẫn Đình H mỗi bị cáo phải trả cho anh Nguyễn Đăng Q số tiền 2.667.000đồng.

Xác nhận bị cáo Đ đã nộp 1.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0007121 ngày 17/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc H qui định về án phí, lệ phí Toà án buộc mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có Quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có Quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh;
- VKS, CA, THADS huyện;
- Những người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà